TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỚI BÌNH** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/DS-ST
Ngày 22 - 03 - 2022
"V/việc tranh chấp góp hụi"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Diệp Chí Nguyện

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Thắng

Ông Dương Thanh Tuấn

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Đỗ Hồng Như – Là Thư ký Toà án nhân dân huyện Thới Bình.

Trong ngày 22 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 104/2021/TLST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2021 về tranh chấp góp hụi, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2022/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 02 năm 2022 giữa các đuông sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Huỳnh Mỹ D, sinh năm 1981

Địa chỉ cư trú: Ấp 5, xã T, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. (có mặt)

- *Bị đơn*: 1/ Bà Mai Ngọc D (vắng mặt)

2/ Ông Trần Văn Đ (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp 5, xã T, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai của đương sự trong quá trình giải quyết vụ án và được bổ sung tại phiên tòa thể hiện:

Bà Huỳnh Mỹ D là nguyên đơn trình bày yêu cầu và đề nghị Tòa án giải quyết gồm: Từ năm 2016, 2017, 2018, 2019 tại Ấp 5, xã T, huyện Thới Bình bà Huỳnh Mỹ D có làm chủ nhiều dây hụi gồm: Dây hụi 500.000đ mở vào ngày 10/7/2016 có 41 chưng bà D, ông Đ tham gia 02 chưng; Dây hụi 500.000đ mở vào ngày 25/6/2017 có 35 chưng bà D, ông Đ tham gia 01 chưng; Dây hụi 1.000.000đ mở vào ngày 25/8/2017 có 31 chưng bà D, ông Đ tham gia 02 chưng; Dây hụi 1.000.000đ mở vào ngày 10/7/2018 có 40 chưng bà D, ông Đ tham gia 2 chưng; Dây hụi 3.000.000đ mở vào ngày 30/11/2018 có 32 chưng bà D, ông Đ tham gia 01 chưng; Dây hụi 3.000.000đ mở vào ngày 30/6/2019 có 24 chưng bà D, ông Đ tham gia 01 chưng; Dây hụi 200.000đ mở vào ngày 20/5/2018 có 54 chưng bà D, ông Đ tham gia 2 chưng; Dây hụi 300.000đ mở vào ngày 16/8/2019 có 53 chưng bà D, ông Đ tham gia 2 chưng; Dây hụi 200.000đ mở vào ngày 08/7/2019 có 49 chưng bà D, ông Đ tham gia 4 chưng. Quá trình tham gia hụi bà D, ông Đ đã hốt hết các chưng hụi đã tham gia và đóng hụi chết. Khi giao tiền hụi và gom hụi tại nhà có mặt cả hai vợ chồng ông Đ, bà D. Đến khi bà D, ông Đ không còn khả

năng đóng thì hai bên có gặp nhau để chốt nợ, bà D, ông Đ nợ tiền hụi phải trả cho bà D là 278.100.000đ (các xác nhận của bà D).

Sau đó, bà D có làm đơn yêu cầu chính quyền địa phương can thiệp. Tại biên bản thỏa thuận vào ngày 14/10/2019 tại UBND xã T, huyện Thới Bình bà D thừa nhận còn nợ hụi của bà D theo như đơn yêu cầu đề ngày 16/9/2019 số tiền 278.100.000đ, bà D xin trả dần hàng tháng số tiền 3.000.000đ. Bắt đầu thực hiện từ ngày lập biên bản thỏa thuận. Nhưng bà D, ông Đ chỉ trả được 01 lần số tiền 3.000.000đ thì ngưng. Nhiều lần bà liên hệ đòi nợ thì bà D, ông Đ không chịu trả mà cố tình lẫn tránh.

Nay bà D yêu cầu ông Đ, bà D cùng có trách nhiệm thanh toán số tiền còn nợ là 275.100.000đ. Không yêu cầu gì thêm.

Ông Đ, bà D là bị đơn: Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Đ, bà D từ khi thụ lý cho đến ngày mở phiên tòa xét xử, các đương sự vắng mặt không rõ lý do và không có gửi ý kiến bằng văn bản cho Tòa án về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử cho đến khi mở phiên tòa các đương sự không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào lời trình bày của đương sự trong quá trình giải quyết vụ án và bổ sung tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Xét đơn yêu cầu của nguyên đơn là bà Huỳnh Mỹ D và bị đơn là ông Trần Văn Đ, bà Mai Ngọc D thuộc lĩnh vực dân sự, tranh chấp góp hụi; Ông Đ, bà D là bị đơn có địa chỉ cư trú tại ấp 5, xã Trí Phải, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Thới Bình theo quy định tại Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự nhưng ông Đ, bà D vắng mặt không rõ lý do đến lần thứ 2 nên Tòa án vẫn tiến hành phiên tòa xét xử theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Đối với bà D, ông Đ là vợ chồng còn trong thời kỳ hôn nhân, đã tham gia chơi hụi của bà D làm chủ từ năm 2016 đến năm 2019 nên khi nợ hụi thì phải có nghĩa vụ trả nợ. Bà D cho rằng khi giao tiền hụi và gom hụi tại nhà có mặt cả hai vợ chồng ông Đ, bà D (một thời gian dài không ai có ý kiến gì); dùng tiền hốt hụi để trang trãi các khoản nợ khác và sinh hoạt trong gia đình. Nên bà D khởi kiện yêu cầu vợ chồng ông Đ, bà D cùng có nghĩa vụ trả nợ là phù hợp.

[4] Về nội dung vụ án: Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đượng sự được xác định là tranh chấp hụi. Bà D là chủ hụi còn bà D, ông Đ là tay em đã tham gia nhiều nhiều dây hụi khác nhau (theo bản kê). Quá trình tham gia hụi bà D, ông Đ đã hốt hết các chưng hụi đã tham gia và đóng hụi chết. Đến khi bà D, ông Đ không còn khả năng đóng thì hai bên có gặp nhau để chốt nợ, bà D, ông Đ nợ tiền hụi phải trả cho bà D là 278.100.000đ (các xác nhận của bà D).

Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà D, ông Đ từ khi thụ lý vụ án cho đến khi mở phiên tòa xét xử, ông Đ, bà D vắng mặt và không có ý kiến bằng bản gửi cho Tòa án đối với yêu cầu khởi kiện của bà D. Do đó, căn cứ vào giấy xác nhận viết tay chốt nợ của các bên và biên bản thỏa thuận nợ đã được UBND xã Trí Phải, huyện Thới Bình lập vào ngày 14/10/2019 để làm cơ sở giải quyết theo yêu cầu của nguyên đơn.

Theo giấy chốt nợ của bà D với bà D và tại biên bản thỏa thuận nợ vào ngày 14/10/2019 tại UBND xã T, huyện Thới Bình thể hiện bà D thừa nhận còn nợ hụi của bà D số tiền 278.100.000đ (kèm theo đơn yêu cầu đề ngày 16/9/2019), bà D xin trả dần hàng tháng số tiền 3.000.000đ. Bắt đầu thực hiện từ ngày lập biên bản thỏa thuận. Sau đó, bà D, ông Đ chỉ trả được 01 lần 3.000.000đ thì ngưng. Như vậy, đối trừ số tiền đã trả được số tiền 3.000.000đ, thì bà D, ông Đ còn nợ số tiền 275.100.000đ thì phải có nghĩa vụ thanh toán cho bà D là phù hợp.

[5] Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 274, 275, 463, 466, 468, 471 của Bộ luật Dân sự;

Áp dụng nghị quyết số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ quy định về họ, hụi, biêu, phường.

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Mỹ D đối với ông Trần Văn Đ, bà Mai Ngọc D.

Buộc ông Trần Văn Đ, bà Mai Ngọc D có nghĩa vụ thanh toán cho bà D số tiền là 275.100.000đ (Hai trăm bảy mươi lăm triệu một trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày bà D có đơn yêu cầu thi hành án, ông Đ, bà D phải thi hành xong nghĩa vụ trả tiền, nếu không thi hành xong thì còn phải chịu thêm lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2/ Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Ông Đ, bà D phải nộp án phí dân sự sơ thẩm số tiền 13.755.000đ (chưa nộp).

Bà D không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm. Vào ngày 15/7/2021 bà D đã dự nộp số tiền 6.878.000đ tại lai số 0011708 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình, được nhận lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bà D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Đ, bà D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

NƠI NHẬN
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Thới Bình;
- THA dân sự huyện Thới Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

Diệp Chí Nguyện